

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VỀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG

ThS. BÙI VŨ HOÀ*

Abstract: In the context of our curriculum and textbook renovation process, strengthening quality and effectiveness of teachers training plays a crucial role. In fact, there are many policies, researches and approaches to the issue nationwide, which require the combination of methodologies, tools, participation of different social parties and classes. The article proposes some fundamental solutions to reform the future secondary teachers training.

Keywords: Teacher, training activities.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã khẳng định: “Đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách, điều kiện đảm bảo thực hiện”. Như vậy, để thực hiện thành công nhiệm vụ quan trọng này của toàn ngành, đòi hỏi một sự triển khai đồng bộ trên rất nhiều lĩnh vực, trong đó có công tác bồi dưỡng giáo viên (BDGV) phổ thông, những người giữ vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục (GD) (**Luật Giáo dục** sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Thực tiễn GD-ĐT nước nhà cho thấy đội ngũ giáo viên (GV) vừa là những người thực hiện nhiệm vụ GD, góp phần hoạch định chủ trương, chính sách, chiến lược, nhiệm vụ đổi mới GD, lại vừa thực hiện quá trình đổi mới nội dung, phương pháp dạy học nhằm tăng cường kĩ năng thực hành, năng lực tự học, tính năng động và sáng tạo, tư cách và trách nhiệm công dân cho người học. Như vậy, việc đổi mới công tác BDGV là rất cần thiết. Bài viết tập trung đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao công tác BDGV phổ thông.

1. Nâng cao chất lượng việc xây dựng, biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng

Yêu cầu chuyển mạnh quá trình GD từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học đòi hỏi tài liệu BDGV ngày nay phải đảm bảo chất lượng tốt, cấu trúc, nội dung rõ ràng, dễ sử dụng, là cơ sở để GV tham gia bồi dưỡng nắm được những điểm mới, điểm khó, các vấn đề tích

hợp trong chương trình và sách giáo khoa mới. Nghiên cứu cho thấy, để nâng cao chất lượng tài liệu bồi dưỡng, cần biên soạn theo hướng viết cho người học, phát huy, tăng cường tính chủ động, sáng tạo, tích cực, năng lực tự học của người học; tài liệu bồi dưỡng nên được viết theo cụm bài, với thời lượng hợp lí, giảm bớt cách thiết kế cấu trúc theo phần; khai thác vốn hiểu biết, kinh nghiệm sống và kinh nghiệm nghề nghiệp của học viên để đóng góp vào nội dung bài học.

Ngoài ra, việc lựa chọn đội ngũ tác giả của sách giáo khoa, sách GV đảm nhận trách nhiệm biên soạn tài liệu bồi dưỡng sẽ đảm bảo được sự nhất quán, chặt chẽ giữa sách và tài liệu; việc biên soạn, thẩm định, chỉnh sửa của tác giả trước mỗi đợt bồi dưỡng cần chi tiết, thời gian đủ cho tài liệu có thể đến tay GV tham dự bồi dưỡng nghiên cứu; bổ sung những chương trình, tài liệu còn thiếu, đa dạng hóa nguồn tài liệu bồi dưỡng như tài liệu in, đĩa, cảm nang, giáo trình điện tử.

2. Đẩy mạnh quy hoạch công tác BDGV

“Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí GD đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng” là một trong những yêu cầu không thể thiếu nhằm phát triển GD-ĐT. Trong đó, quy hoạch BDGV phổ thông được đặt ra một cách khoa học, kịp thời, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện trong thời kì hội nhập. Trong những năm trở lại đây, ngành GD đã triển khai rất nhiều đợt bồi dưỡng hiệu quả, mang tính quốc gia, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của từng địa phương, từng đối tượng tham gia hay từng môn học.

Vì vậy, thông qua việc khảo sát, rút kinh nghiệm các đợt bồi dưỡng, cần quy hoạch, xây dựng kế hoạch

* Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

bồi dưỡng đối với từng khối, từng môn áp dụng phương pháp, hình thức phù hợp với nhu cầu phát triển GD của từng địa phương; tham mưu với các cấp về định hướng, nhiệm vụ và giải pháp quy hoạch công tác BDGV. Kế hoạch có thể mang tính chất dài hạn, trung hạn hoặc ngắn hạn, nhằm đảm bảo tính kế thừa, nhưng vẫn cập nhật thông tin cần đổi mới, bổ sung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa GD phổ thông.

Một yếu tố khác cần quan tâm nữa là quy hoạch đội ngũ cán bộ, giảng viên, GV tham gia bồi dưỡng. Giảng viên tham gia giảng dạy là những người có kinh nghiệm, có năng lực chuyên môn, nắm vững chương trình, nội dung sách giáo khoa phổ thông, vừa giảng dạy lý thuyết, vừa thực hành làm mẫu, hướng dẫn GV, cùng họ giải quyết các vấn đề phát sinh. Họ sẽ là những người đầu tiên tiến hành đổi mới phương pháp dạy học, để phù hợp với các vùng miền khác nhau, chất lượng GV khác nhau, yêu cầu khác nhau của từng đợt bồi dưỡng. Bên cạnh đó, yêu cầu đổi mới GD-ĐT đòi hỏi đội ngũ GV tham gia bồi dưỡng được quy hoạch đồng bộ, có tâm huyết, năng lực, nắm bắt được tinh thần của đổi mới, am hiểu GD địa phương. Trong quá trình tổ chức BDGV phổ thông, cần chọn đủ, đúng đối tượng tham gia các chương trình chuẩn hóa chức danh, các chương trình cập nhật, hiệu quả, có tác dụng với các môn học; nên có tính kế thừa cũng như phát huy những nhân tố mới tăng cường chất lượng cho công tác này.

3. Đổi mới hình thức và phương pháp bồi dưỡng

Thực tiễn BDGV phổ thông tại Việt Nam đã chỉ ra rằng, để nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác này, cần kết hợp hài hòa giữa các hình thức và phương pháp tập huấn, bồi dưỡng sau: trực tiếp và qua mạng, cốt cán trung ương và địa phương.

Trước hết, do điều kiện kinh phí, cơ sở vật chất, thực tế đội ngũ giảng viên cũng như GV trong cả nước, ngành GD cần lên kế hoạch bồi dưỡng ở các cấp để nâng cao hiệu quả và tính thiết thực của việc BDGV. Các tổng chủ biên, chủ biên, tác giả chương trình và sách giáo khoa sẽ bồi dưỡng trực tiếp cho đội ngũ GV cốt cán, giúp họ nắm được mục tiêu, nội dung, phương pháp, hiệu, nắm vững, phân tích được chuẩn kiến thức kỹ năng, yêu cầu đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá; tăng cường cho họ những năng lực cần thiết để có thể triển khai bồi dưỡng lại cho GV ở địa phương. Đối với các đợt BDGV cốt cán, các lớp được tổ chức theo môn, phương pháp tập trung vào phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, coi trọng thực hành. Ngay sau các đợt BDGV cốt cán phổ thông, các Sở GD-ĐT sẽ có kế hoạch BDGV

ở địa phương, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và các hình thức bồi dưỡng khác để cụ thể hóa những nội dung đã được trao đổi tại các đợt bồi dưỡng trung ương trước đó, với sự điều chỉnh, hướng dẫn cụ thể, kịp thời của Bộ GD-ĐT.

Hai phương pháp bồi dưỡng này hiện nay có thể được tiến hành tập trung hoặc thông qua Internet đang ngày càng phổ biến và được tăng cường tại tất cả các cơ sở GD trong cả nước. Mỗi hình thức bồi dưỡng kể trên đều có những ưu điểm để có thể áp dụng rộng rãi hoặc kết hợp nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, trình độ chuyên môn cho đội ngũ GV và cán bộ quản lý GD. Bồi dưỡng tập trung giúp GV phổ thông có thể trao đổi trực tiếp nội dung, bàn bạc và thống nhất các vấn đề mới, khó, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những kỹ năng, thực hành, phương pháp dạy học, cũng như bàn luận về chuyên môn nghiệp vụ. Bên cạnh đó, việc áp dụng hình thức bồi dưỡng qua mạng giảm thiểu chi phí đi lại, phát sinh lớn trong quá trình tổ chức, tăng cường phát huy tính tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, cũng là chủ trương nhằm đổi mới căn bản và toàn diện các thành tố của công tác BDGV nói chung và GD-ĐT nói riêng.

4. Kiểm tra, đánh giá kết quả công tác BDGV

Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT đã khẳng định tầm quan trọng của công tác kiểm tra, đánh giá GD và yêu cầu phải đảm bảo trung thực, khách quan. Như vậy, có thể thấy rằng, việc kiểm tra, đánh giá kết quả công tác BDGV là rất cần thiết, đòi hỏi được thực hiện trong suốt quá trình triển khai bồi dưỡng ở các cấp. Công việc này sẽ giúp đánh giá tình hình, đôn đốc thực hiện, phát hiện ưu, nhược điểm, những kinh nghiệm tốt cũng như những thiếu sót, hạn chế trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng thời đưa ra đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường chất lượng và hiệu quả BDGV trong cả nước.

Chính vì thế, yêu cầu đặt ra đối với kiểm tra, đánh giá kết quả công tác BDGV là phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên, GV cốt cán, các cơ sở GD thực hiện bồi dưỡng; đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá từ việc tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo, thực hiện kế hoạch triển khai bồi dưỡng đến việc sử dụng các bài viết thu hoạch, báo cáo chuyên đề, phỏng vấn trực tiếp, quan sát trong suốt quá trình bồi dưỡng. Ngoài ra, cũng cần tiến hành kiểm tra cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị, đồ dùng dạy học và công tác chỉ đạo, triển khai bồi dưỡng ở các cơ sở GD.

(Xem tiếp trang 21)

chuẩn kiến thức, kĩ năng, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức độ nhận thức của HS (dựa trên ma trận đề kiểm tra): Mức 1: HS nhận biết hoặc nhớ, nhắc lại đúng kiến thức đã học; diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kĩ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình và áp dụng trực tiếp kiến thức, kĩ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập; Mức 2: HS kết nối, sắp xếp lại các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết tình huống, vấn đề mới, tương tự tình huống, vấn đề đã học; Mức 3: HS vận dụng các kiến thức, kĩ năng để giải quyết các tình huống, vấn đề mới, không giống với những tình huống, vấn đề đã được hướng dẫn hay đưa ra những phản hồi hợp lí trước một tình huống, vấn đề mới trong học tập hoặc trong cuộc sống.

ĐG bài KT định kì ở tiểu học đòi hỏi kết hợp giữa ĐG bằng định lượng và bằng định tính. Trong đó, cần biết: + ĐG theo hướng định tính: Thu thập thông tin về kết quả học tập của HS bằng cách ghi nhận xét dựa theo các tiêu chí đã định. Công cụ để thu thập thông tin là: Quan sát, phỏng vấn, tự ĐG của HS... ĐG theo hướng định tính cần phải gắn gũi với HS để có thể giúp đỡ, uốn nắn kịp thời. Phải bám sát yêu cầu trọng tâm của nội dung giáo dục thể hiện qua các tiêu chí của bài dạy. Không sa đà vào điểm số nên chú trọng đến mục tiêu phát triển nhân cách của HS; + ĐG theo hướng định lượng: Thu thập thông tin về kết quả học tập của HS bằng điểm số. Công cụ để KT, ĐG là bài viết, bài thi mà đề bài được xây dựng theo ma trận. Trong ĐG theo hướng định lượng chỉ bản thân điểm số không thôi, thì không có đủ ý nghĩa

về mặt định lượng (không thể nói trình độ của HS đạt 8 điểm là cao gấp đôi trình độ HS đạt điểm 4). Mục đích KT theo hướng định lượng nặng về kiến thức, nhẹ về ghi nhận sự chuyển biến nhận thức, tính cách của HS. KT theo hướng định lượng để thực hiện theo những quy định hành chính, không cần “theo sát” HS mà GV vẫn có thể đánh giá từng HS theo điểm số của mỗi kì học, năm học.

Do có những ưu điểm và hạn chế của hai hướng trên, đòi hỏi khi ĐG tổng kết (hết kì và hết năm) phải kết hợp tốt giữa ĐG bằng định lượng và bằng định tính, dựa trên các căn cứ là các chuẩn kiến thức và kĩ năng thể hiện trong ma trận đề KT, nhằm bảo đảm tốt các yêu cầu của KTĐG đối với HS. “Bài KT định kì được GV sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý những hạn chế, cho điểm theo thang điểm 10 (mười), không cho điểm 0 (không) và điểm thập phân” (TT số 30/2014/TT-BGDĐT). □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT Quy định đánh giá học sinh tiểu học, ban hành ngày 28/8/2014.
2. Bộ GD-ĐT. Công văn số 6169/BGDĐT-GDTH “Về việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 30/2014”, ngày 27/10/2014.
3. Nitko, A. J. “Educational assessment of students” (3rd ed.). Upper Saddle Rive “Rubistar Rubric Generator”. <http://rubistar.4teachers.org/>, 2001.
4. Tôn Quang Cường. “Áp dụng đánh giá theo rubric trong dạy học”. www.academia.edu/11639104.

Một số kiến nghị về đổi mới công tác...

(Tiếp theo trang 2)

Cuối cùng, việc kiểm tra, đánh giá công tác BDGV cần đặt ra đúng lúc, đúng chỗ, triển khai định kì hoặc đột xuất theo các nội dung: đầu năm học, thường xuyên trong năm học, bồi dưỡng theo chuyên đề hay tự bồi dưỡng. Các khía cạnh cần đánh giá tập trung vào nội dung, kĩ năng sử dụng phương pháp, thiết bị, tổ chức hoạt động, hình thức tổ chức bồi dưỡng. Việc đánh giá đòi hỏi sự vào cuộc của nhiều thành phần, ở nhiều cấp khác nhau: lãnh đạo Bộ, lãnh đạo Sở, cán bộ quản lí, ban giám hiệu và GV các trường phổ thông; sử dụng phương pháp và công cụ kiểm tra, đánh giá được xây dựng bài bản, khoa học, phù hợp.

* * *

Các nhà khoa học, các nhà quản lí GD đã bàn cũng như đưa ra nhiều giải pháp nhằm tăng cường

chất lượng công tác BDGV phổ thông. Các giải pháp trên đây được xây dựng trên cơ sở thực tiễn triển khai BDGV phổ thông ở nhiều tỉnh trong cả nước, hi vọng sẽ góp phần chia sẻ góc nhìn mới, hiệu quả đối với việc đảm bảo chất lượng công tác BDGV nói riêng và tăng cường chất lượng GD-ĐT nói chung. □

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
2. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. “Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông”.
3. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Luật Giáo dục (sửa đổi, bổ sung năm 2009).
4. Bộ GD-ĐT. Một số vấn đề về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông. 2015.